

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN (CƠ SỞ)

Ngày thi: 01/6/2016

Thời gian làm bài: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

(Đề thi gồm có: 01 trang)

Câu 1: (2,0 điểm)

a) Nêu ý nghĩa nhan đề bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ* của Thanh Hải.

b) Cho đoạn văn: “*Những con đường nghẹn vì người đông. Những dòng sông nghẹn vì rác rưởi. Những ngọn gió nghẹn vì khói bụi. Những ban mai nghẹn trong tiếng còi xe*”.

(Nguyễn Ngọc Tư, *Yêu người nông núi*)

Đoạn văn trên sử dụng phép liên kết nào? Nêu tác dụng của phép liên kết ấy.

Câu 2: (3,0 điểm)

Trong chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Hoa Kỳ Barack Obama vừa qua, xúc động trước sự chào đón nồng nhiệt của nhân dân Việt Nam, Tổng thống phát biểu:

“*Sự thân thiện của người Việt đã chạm đến trái tim tôi*” (VTC News online).

Viết đoạn văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về sự thân thiện có ý nghĩa như thế nào trong cuộc sống?

Câu 3: (5,0 điểm)

Trình bày cảm nhận của em về hai đoạn thơ sau:

*Mặt trời xuống biển như hòn lửa.
Sóng đã cài then, đêm sập cửa.
Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,
Câu hát căng buồm cùng gió khơi.
(...)*

*Câu hát căng buồm với gió khơi,
Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời.
Mặt trời đội biển nhô màu mới,
Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi.*

(Huy Cận, trích *Đoàn thuyền đánh cá*, Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, trang 139, 140).

HẾT.

Họ và tên thí sinh: _____

Số báo danh: _____

Chữ ký GT1: _____

Chữ ký GT2: _____

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ: NGỮ VĂN (CƠ SỞ)

Ngày thi: 01/6/2016

(Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang)

I. Hướng dẫn chung

1) Nếu học sinh làm bài không theo cách nêu trong đáp án nhưng đúng, chính xác, chặt chẽ thì cho đủ số điểm của câu đó.

2) Việc chi tiết hóa (nếu có) thang điểm trong hướng dẫn chấm phải bảo đảm không làm sai lệch hướng dẫn chấm và phải được thống nhất thực hiện trong tổ chấm.

II. Đáp án và thang điểm

Câu 1: (2,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
a) Ý nghĩa nhan đề bài thơ <i>Mùa xuân nho nhỏ</i> Nhan đề là một sáng tạo độc đáo của Thanh Hải. Nhà thơ nguyện làm một mùa xuân, nghĩa là sống đẹp, sống với tất cả sức sống tươi trẻ của mình nhưng khiêm nhường như một mùa xuân nhỏ góp vào mùa xuân lớn của đất nước, của cuộc đời chung.	1,0
b) Phép liên kết và tác dụng của phép liên kết - Phép liên kết: phép lặp (lặp từ “ <i>những</i> ”, “ <i>nghe</i> ”).	0,5
- Tác dụng (thí sinh nêu một trong các ý sau): + Làm cho đoạn văn mạch lạc, gắn bó chặt chẽ với nhau. + Liệt kê các phương diện khác nhau của nội dung. + Nhấn mạnh, làm nổi bật nội dung. + Tạo âm hưởng, nhịp điệu cho văn bản.	0,5

Câu 2: (3,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
a. Yêu cầu về kỹ năng Thí sinh biết cách viết đoạn văn nghị luận xã hội, liên kết chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; ý tưởng sáng rõ, thuyết phục; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.	
b. Yêu cầu về kiến thức Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm rõ một hoặc một vài ý chính sau đây: - Sự thân thiện giúp mọi người dễ dàng gần gũi, hiểu biết, tin tưởng và chia sẻ lẫn nhau, do đó, là cơ sở cho truyền thống nhân ái tốt đẹp. - Sự thân thiện làm nên ấn tượng riêng ở mỗi con người và bản sắc văn hóa của cả một dân tộc, trở thành sức mạnh tinh thần rất to lớn. - Trong thời đại hội nhập ngày nay, thái độ, tình cảm thân thiện là điều không thể thiếu đối với mỗi người và mỗi quốc gia.	
Lưu ý: Thí sinh có thể viết đoạn văn theo trình tự: <i>Giải thích từ ngữ (thân thiện) – Biểu hiện của lối sống thân thiện – Ý nghĩa của sự thân thiện – Làm thế nào để có lối sống thân thiện...v.v.</i>	3,0

Câu 3: (5,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
<p>a. Yêu cầu về kỹ năng Biết cách làm bài văn nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ. Bài viết có kết cấu chặt chẽ, luận điểm, bố cục rõ ràng, hợp lí; diễn đạt lưu loát, văn có hình ảnh, cảm xúc; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp, ...</p>	
<p>b. Yêu cầu về kiến thức Trên cơ sở những hiểu biết về tác giả Huy Cận và bài thơ <i>Đoàn thuyền đánh cá</i>, thí sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm rõ được các ý cơ bản sau:</p>	
<p>* Dẫn dắt, giới thiệu, nêu vấn đề nghị luận</p>	0,75
<p>* Cảm nhận về nội dung đoạn thơ đầu + Câu 1,2: Miêu tả cảnh hoàng hôn trên biển lúc đoàn thuyền đánh cá ra khơi. Mặt trời như một khối cầu lửa đang đi dần vào lòng biển khơi, nhường chỗ cho màn đêm buông xuống. Vũ trụ được tưởng tượng như một căn nhà khổng lồ đang bước vào trạng thái nghỉ ngơi mà bóng đêm là cánh cửa và sóng của đại dương bao la là những then cài. Hai câu thơ cho thấy vẻ đẹp của hoàng hôn trên biển. + Câu 3,4: Trong lúc thiên nhiên đang ở trạng thái nghỉ ngơi thì cũng là lúc công việc của người đánh cá bắt đầu. Đây là công việc luôn tiếp nối đều đặn của những người dân chài (<i>lại ra khơi</i>). Con người và thiên nhiên hòa nhịp vào nhau trong tinh thần lạc quan, phấn chấn và tràn đầy khí thế.</p>	1,25
<p>* Cảm nhận về nội dung đoạn thơ cuối + Miêu tả cảnh đoàn thuyền trở về lúc bình minh, thiên nhiên và con người hòa hợp trong sức sống của một ngày mới rục rờ. + Đoàn thuyền đánh cá bội thu trở về hòa nhập với hành trình của mặt trời đi lên từ lòng sâu của biển thể hiện khí thế hùng mạnh của con người làm chủ đất nước, làm chủ đất trời biển cả. Biển cũng rất tươi sáng, tràn ngập niềm vui, trở nên gần gũi, gắn bó với con người. + Đoạn thơ kết thúc trong niềm lạc quan phơi phới: <i>Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi</i>. + So sánh nét giống nhau và khác nhau giữa hai đoạn thơ.</p>	1,25
<p>* Nghệ thuật (chung cho cả hai đoạn thơ) + Kết hợp giữa cảm hứng lãng mạn và cảm hứng về thiên nhiên vũ trụ. + Nghệ thuật so sánh, nhân hóa, khả năng liên tưởng, tưởng tượng. + Xây dựng hình ảnh tráng lệ; tạo được âm hưởng khỏe khoắn, phơi phới, hào hùng...</p>	1,0
<p>* Tổng hợp, đánh giá, liên hệ thực tế - Bài thơ <i>Đoàn thuyền đánh cá</i> cũng như hai đoạn thơ trên là một khúc tráng ca về lao động, về thiên nhiên đất nước giàu đẹp. Khúc ca ấy phơi phới, hào hùng, khỏe khắn và mạnh mẽ, rục rờ màu sắc, rộn rã âm thanh, hòa nhịp với sự vận động tuần hoàn của thiên nhiên vũ trụ. - Liên hệ thực tế.</p>	0,75

-----HẾT-----